

Bản án số: 76/2018/HS-PT
Ngày 18-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngọc Phương

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Bình

Bà Nguyễn Thị Thu Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Phương - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hoa Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai Vụ án hình sự thụ lý số 62/2018/TLPT-HS ngày 25 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Vũ Thị Thu H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Vũ Thị Thu H, sinh năm 1975 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 03/3 đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D và bà E; có chồng là Vũ Văn N có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 28/2/2018 đến ngày 09/3/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”; có mặt.

Bị cáo không có kháng cáo:

2. Vũ Văn N, sinh năm 1972 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: F 2, phường G, quận I, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 3/3 phố A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông J (đã chết) và bà K; có vợ là Vũ Thị Thu H; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28/2/2018 đến ngày 09/3/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng nghị: Anh L, anh M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 28/02/2018 tại khu vực vỉa hè trước số 69 đường Trần Quang Khải, phường Quang Trung, quận C, thành phố Hải Phòng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã bắt quả tang Vũ Văn N và vợ là Vũ Thị Thu H đang có hành vi ghi, bán số đề cho 02 đối tượng là L và M. Thu giữ của Vũ Văn N số tiền 24.200.000đ, 03 tập tem trắng, 01 giấy tờ than, 01 tờ tem đề, 01 bàn gỗ, 01 xe mô tô BKS: 15B1-209.95 thu của Vũ Thị Thu H 184 tờ tem lưu số đề, 04 bảng đề, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng, thu của L 01 tem đề. Vũ Văn N và Vũ Thị Thu H bắt đầu bán số lô, số đề tại khu vực vỉa hè từ tháng 2 năm 2017 để thu lợi bất chính. Vũ Văn N là người trực tiếp giao dịch, ghi số đề cho khách vào các tờ tem đề còn Vũ Thị Thu H có nhiệm vụ nhận những tờ lưu số lô, đề tổng hợp vào các bảng đề sau đó chụp ảnh lại và gửi trước giờ quay giải xổ số miền Bắc lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày cho một phụ nữ là chủ đề qua mạng Zalo có tài khoản là “Emna”. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày hôm sau sẽ có người đến thanh toán tiền bán số lô, đề. Đối với 184 tờ tem lưu số lô, số đề Vũ Thị Thu H thì trong đó 97 tờ là toàn bộ lô, số đề khách đánh ngày 28/2/2018 tương ứng với số tiền là 12.491.000đ. Riêng đối với 02 tờ tem lưu số lô, số đề bán ngày 28/2/2018 cho các đối tượng L và M, H chưa kịp tổng hợp vào bảng đề thì bị bắt quả tang. Đối với số tiền 24.200.000đ thu giữ của Vũ Văn N khi bắt quả tang N khai: 17.970.000đ là số tiền khách đánh bạc ngày 28/2/2018 còn lại 6.230.000đ là tiền cá nhân của N.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 38, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Vũ Thị Thu H 15 tháng tù. Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 36; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Văn N 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 14/8/2018 bị cáo Vũ Thị Thu H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Thị Thu H trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thị Thu H thay đổi kháng cáo đề nghị phạt tiền. Nội dung kháng cáo bổ sung của bị cáo là đúng quy định nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Vũ Thị Thu H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Vũ Thị Thu H thay đổi nội dung kháng cáo xin phạt tiền. Việc thay đổi kháng cáo của bị cáo là đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo Vũ Thị Thu H 15 tháng tù.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo H có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, bị cáo có đơn đề nghị phạt tiền và đơn trình bày có xác nhận của chính quyền địa phương bị cáo là lao động chính, hiện phải nuôi bố mẹ già. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thị Thu H chuyển hình phạt tù sang phạt tiền, đồng thời chuyển hình phạt đối với bị cáo Vũ Văn N từ hình phạt cải tạo không giam giữ sang phạt tiền.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Vũ Thị Thu H khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo Vũ Văn N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Các bị cáo Vũ Thị Thu H và Vũ Văn N đã thực hiện các hành vi trung gian đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề để thu lời bất chính vào ngày 27/02/2018 với số tiền là 12.491.000đ và ngày 28/02/2018 với số tiền 17.970.000đ. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Vũ Văn N và Vũ Thị Thu H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Vũ Thị Thu H:

[2] Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Vũ Thị Thu H: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nộp lại số tiền 415.930 đồng là số tiền thu lợi bất chính ngày 27/2/2018 nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51

Bộ luật Hình sự. Bị cáo H có 02 bác ruột là Liệt sỹ, có mẹ đẻ được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này tuy bị cáo H có vai trò cao hơn bị cáo N nhưng bị cáo chỉ là một mắt xích trong việc ghi đề cho chủ đề qua mạng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo H mức hình phạt cao hơn bị cáo N là có căn cứ.

[3] Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo H có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, bị cáo có đơn đề nghị phạt tiền và đơn trình bày có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo là lao động chính, hiện phải nuôi bố mẹ già. Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, mức độ không lớn, bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải, tại phiên tòa bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo đề nghị phạt tiền. Mặc dù bị cáo Vũ Văn N không có kháng cáo, không bị kháng nghị nhưng để cân đối vai trò của các bị cáo trong vụ án, đồng thời bị cáo cũng đề nghị Hội đồng xét xử phạt tiền nên cần chuyển hình phạt từ cải tạo không giam giữ sang phạt tiền đối với bị cáo mới thỏa đáng, đúng quy định của pháp luật. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thị Thu H, sửa bản án sơ thẩm và chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn, chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thị Thu H, sửa bản án sơ thẩm và chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 38, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Vũ Thị Thu H số tiền: 50.000.000đ (Năm mươi triệu) đồng sung quỹ Nhà nước về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 38, Điều 53; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Văn N 20.000.000đ (Hai mươi triệu) đồng sung quỹ Nhà nước về tội “Đánh bạc”.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo Vũ Thị Thu H và biện pháp ngăn chặn cho “Bảo lãnh” đối với bị cáo Vũ Văn N.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo không phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 TANDTC;
- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSND TPHP;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- PV27 Công an TPHP;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hồng Bàng;
- Toà án nhân dân quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Ngọc Phương